

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 06 THÁNG 03 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	47.056.961	894.757	12.000	36.000
2	Pmax (MW)	2296,5	554,7	0,500	1,500
3	Pmin (MW)	1761,5	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 06/03/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI		SAIDI				SAIFI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	06-03-26	07h00	06-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 172 An Hội - 171 Đức Huệ, đường dây 110kV 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2, đường dây 110kV 172 Đức Huệ - 178 Đức Hòa 2	Từ trụ 30 đến trạm 110kV Đức Huệ đến trạm 220kV Đức Hòa	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110KV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
2	06-03-26	07h00	06-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông, 172 Bầu Đôn - 171 Mộc Bài, 171 Bầu Đôn - 171 Phước Đức	Từ trụ 04 đến trụ 44	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110KV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

3	06-03-26	07h00	06-03-26	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV Đức Hòa 2 - Đức Lập Thượng - Đức Lập, đường dây 110kV 176 Đức Hòa 2 - Đức Hòa 3	Từ trạm 220kV Đức Hòa đến trạm 110kV Đức Lập	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	06-03-26	09h00	06-03-26	13h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tràng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh bit kín các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất, các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát - PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các tủ điện trong phòng hợp bộ và phòng điều hành. - Kiểm tra điện trở sủi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV và phát quang xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh lưới lọc và kiểm tra theo quy trình vận hành máy lạnh. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Đo nhiệt độ môi nối thiết bị định kỳ MBA T1, MBA T2, TBN401, TBN402, TD41, TD42 trạm 110kV	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	06-03-26	09h00	06-03-26	16h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tràng Bàng)	Trạm 110kV Tràng Bàng	Trạm 110kV Tràng Bàng	- Vệ sinh bit kín các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất, các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát - PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các tủ điện trong phòng hợp bộ và phòng điều hành. - Kiểm tra điện trở sủi và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV và phát quang xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh lưới lọc và kiểm tra theo quy trình vận hành máy lạnh. - Vệ sinh và Sơn lại nhà PCCC, dụng cụ và phương tiện PCCC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

6	06-03-26	09h00	06-03-26	16h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tràng Bàng)	Trạm 110kV Tràng Bàng	Trạm 110kV Tràng Bàng	- Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp nạp xả và đo nội trở gián Accu 110VDC	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Off CB nguồn AC máy sạc 1, 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
7	06-03-26	09h00	06-03-26	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tràng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh bít kín các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất, các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát - PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các tủ điện trong phòng hợp bộ và phòng điều hành. - Kiểm tra điện trở sụt và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV và phát quang xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp gián accu 110VDC. - Vệ sinh lưới lọc và kiểm tra theo quy trình vận hành máy lạnh. - Kiểm tra vệ sinh và vận hành máy phát 100KVA. - Đo nhiệt độ môi nổi thiết bị định kỳ MBA T2, TBN402, TD42 trạm 110kV	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	06-03-26	13h00	06-03-26	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tràng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp nạp xả và đo nội trở gián Accu 110VDC	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Off CB nguồn AC máy sạc 1, 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
9	06-03-26	19h00	06-03-26	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tràng Bàng)	Trạm 110kV KCN Tràng Bàng	Trạm 110kV KCN Tràng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
10	06-03-26	18h00	06-03-26	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
11	06-03-26	18h00	06-03-26	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Độc.	Trạm 110kV Suối Độc.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV. - Đo nhiệt độ môi nổi, đầu cosse thiết bị và các hàng kẹp mạch dòng tủ MK, tủ điều khiển bảo vệ.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

12	06-03-26	08h00	06-03-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thanh Đức.	Trạm 110kV Thanh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng họp bộ. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bơm PCCC, phương tiện PCCC. - Vệ sinh lưới lọc máy lạnh toàn trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/1/38/18 Bầu Tép 2 tuyến 479BC	Trụ 104/1/38/18 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Tép 2 tuyến 479BC	Di dời trụ trung áp trụ 104/1/38/18 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Tép 2 tuyến 479BC	Chiết tính khách hàng	4	Áp Bầu Tép xã Bến Cầu	Cắt LBFCO trụ 104/1/38/8 Bầu Tép 2 tuyến 479BC	205	2,6499	0,0049	0,1027	0,0002	0,046	411	
2	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới hạ áp trụ 104/29/25/5b thuộc trạm 50kVA trụ 104/29/25/4 Áp B 7 tuyến 479BC	Lưới hạ áp trụ 104/29/25/5b thuộc trạm 50kVA trụ 104/29/25/4 Áp B 7 tuyến 479BC	Di dời trụ hạ áp trụ 104/29/25/5b thuộc trạm 50kVA trụ 104/29/25/4 Áp B 7 tuyến 479BC	Chiết tính khách hàng	4	Áp B xã Bến Cầu	Cắt LBFCO trụ 104/29/25/1 Áp B 3 tuyến 479BC	91	1,1763	0,0022	0,0456	0,0001	0,046	411	
3	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/86B/1 đến trụ 53/86B/37 Phước Lưu tuyến 480BC	Từ trụ 53/86B/1 đến trụ 53/86B/37 nhánh rẽ 12,7kV Phước Lưu tuyến 480BC	Lắp bảng số trụ từ trụ 53/86B/1 đến trụ 53/86B/37 Phước Lưu tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/86B/22/1 đến trụ 53/86B/22/17 Phước Tân tuyến 480BC	Từ trụ 53/86B/22/1 đến trụ 53/86B/22/17 nhánh rẽ 12,7kV Phước Tân tuyến 480BC	Lắp bảng số trụ từ trụ 53/86B/22/1 đến trụ 53/86B/22/17 Phước Tân tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/68/1 đến trụ 53/68/14 Phước Lưu 2 tuyến 480BC	Từ trụ 53/68/1 đến trụ 53/68/14 nhánh rẽ 22kV Phước Lưu 2 tuyến 480BC	Lắp bảng số trụ từ trụ 53/68/1 đến trụ 53/68/14 Phước Lưu 2 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 3 tuyến 473TĐ	Từ trụ 83/18 đến trụ 83/18/55, từ trụ 83/18 đến trụ 83/18/19, từ trụ 83/23 đến trụ 83/23/15 Lộ ra tuyến 473TĐ	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cắm treo từ trụ 83/18 đến trụ 83/18/55, từ trụ 83/18 đến trụ 83/18/19, từ trụ 83/23 đến trụ 83/23/15 Lộ ra tuyến 473TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

7	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 1 tuyến 471TD - Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 3 tuyến 473TD - Đường dây 22kV từ trụ 77 Bến Mương 5 tuyến 475TD	Từ trụ 80 đến trụ 114 Lộ ra tuyến 471TD, tuyến 473TD, tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 80 đến trụ 114 Lộ ra tuyến 471TD, tuyến 473TD, tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Củi tuyến 475TD	Từ trụ 454 đến trụ 492 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 454 đến trụ 492 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	06-03-26	07h30	06-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 80 tuyến 471TD, 473TD, 475TD	Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 80 tuyến 471TD, 473TD, 475TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 01 đến trụ 80, từ trụ 60A đến trụ 60A/7, từ trụ 26A đến trụ 26A/26 tuyến 477TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	06-03-26	07h30	06-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	06-03-26	07h30	06-03-26	22h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mất cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	06-03-26	07h30	06-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 128/122/4/16/31 đến trụ 128/122/4/16/34 Cây tuyến 472TD	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/122/4/16/31 đến trụ 128/122/4/16/34 Đồng Cây tuyến 472TD	Đời TBA từ trụ 128/122/4/16/31 đến trụ 128/122/4/16/34 Đồng Cây tuyến 472TD và nghiệm thu đồng điện	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Phước An xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO trụ 128/122/4/16/31 Đồng Cây tuyến 472TD	234	1,9657	0,0039	0,0002	0,0000	0,119	1.010
13	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 103/10 đến trụ 103/12, từ trụ 103/13 đến trụ 103/13/14P Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Từ trụ 103/10 đến trụ 103/12, từ trụ 103/13 đến trụ 103/13/14P Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 103/10 đến trụ 103/12, từ trụ 103/13 đến trụ 103/13/14P Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
14	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Phú I trụ 103/13/14P Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Trạm 50kVA Trường Phú I trụ 103/13/14P Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Phú I trụ 103/13/14P Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

15	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 42/2P/1T đến trụ 42/2P/4T, từ trụ 42/2P/1P đến trụ 42/2P/3P, từ trụ 42/3BP đến trụ 42/3BP/3T, từ trụ 42/4P/1T đến trụ 42/4P/4T, trụ 42/5BP/1P, từ trụ 42/5BP/2T đến trụ 42/5BP/4T, từ trụ 42/8BP/1T đến trụ 42/8BP/4T, từ trụ 42/8BP/1P đến trụ 42/8BP/3P, từ trụ 42/10P/1T đến trụ 42/10P/4T Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Từ trụ 42/2P/1T đến trụ 42/2P/4T, từ trụ 42/2P/1P đến trụ 42/2P/3P, từ trụ 42/3BP đến trụ 42/3BP/3T, từ trụ 42/4P/1T đến trụ 42/4P/4T, trụ 42/5BP/1P, từ trụ 42/5BP/2T đến trụ 42/5BP/4T, từ trụ 42/8BP/1T đến trụ 42/8BP/4T, từ trụ 42/8BP/1P đến trụ 42/8BP/3P, từ trụ 42/10P/1T đến trụ 42/10P/4T Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Tháo hộp phân pha (hộp domino) từ trụ 42/2P/1T đến trụ 42/2P/4T, từ trụ 42/2P/1P đến trụ 42/2P/3P, từ trụ 42/3BP đến trụ 42/3BP/3T, từ trụ 42/4P/1T đến trụ 42/4P/4T, trụ 42/5BP/1P, từ trụ 42/5BP/2T đến trụ 42/5BP/4T, từ trụ 42/8BP/1T đến trụ 42/8BP/4T, từ trụ 42/8BP/1P đến trụ 42/8BP/3P, từ trụ 42/10P/1T đến trụ 42/10P/4T Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Xử lý kiểm khuyết mùa khô 2026	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
16	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 103/1P/8P đến trụ 103/1P/9P Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Từ trụ 103/1P/8P đến trụ 103/1P/9P Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Phát quang, sửa trụ nghiêng, căng dây chùng từ trụ 103/1P/8P đến trụ 103/1P/9P Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Xử lý kiểm khuyết mùa khô 2026	7	Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa	Cắt CB trạm 250kVA Trường Phú D1 trụ 103/3B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	132	1,1300	0,0024	0,0588	0,0001	0,131	1,047	
17	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 103/4B/9P Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Trụ 103/4B/9P Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Phát quang, sửa trụ nghiêng, căng dây chùng từ trụ 103/4B/9P Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Xử lý kiểm khuyết mùa khô 2026	0	Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa	Cắt CB trạm 250kVA Trường Phú D1 trụ 103/3B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
18	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 94B/66 Thanh Hiệp tuyến 474TH	Trụ 94B/77/5, từ trụ 94B/66 đến trụ 94B/104 tuyến 474TH	Nâng công suất TBA trụ 94B/77/5, xử lý kiểm khuyết lưới điện từ trụ 94B/66 đến trụ 94B/104 tuyến 474TH	Sửa chữa thường xuyên	6	Ấp Thạnh Hiệp xã Tân Lập	Cắt LBFCO trụ 94B/66 Thanh Hiệp tuyến 474TH	242	3,1355	0,0058	0,1212	0,0002	0,049	437	
19	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/233/12 Cây Khé 1 tuyến 474SN	Trạm 25kVA trụ 173/233/12 Cây Khé 1 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 173/233/12 Cây Khé 1 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Ấp Cây Khé xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/233/12 Cây Khé 1 tuyến 474SN	50	0,4787	0,0009	0,0250	0,0000	0,034	309	
20	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/233/26 Cây Khé 2 tuyến 474SN	Trạm 25kVA trụ 173/233/26 Cây Khé 2 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 173/233/26 Cây Khé 2 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Ấp Cây Khé xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/233/26 Cây Khé 2 tuyến 474SN	14	0,1340	0,0002	0,0070	0,0000	0,034	309	
21	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/233/55 Cây Khé 4 tuyến 474SN	Trạm 25kVA trụ 173/233/55 Cây Khé 4 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 173/233/55 Cây Khé 4 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Ấp Cây Khé xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/233/55 Cây Khé 4 tuyến 474SN	29	0,2777	0,0005	0,0145	0,0000	0,034	309	
22	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 75kVA trụ 173/233/64 Cây Khé 4 tuyến 474SN	Trạm 75kVA trụ 173/233/64 Cây Khé 4 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 75kVA trụ 173/233/64 Cây Khé 4 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Ấp Cây Khé xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 173/233/64 Cây Khé 4 tuyến 474SN	61	0,5840	0,0011	0,0306	0,0001	0,034	309	

23	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 75kVA trụ 173/233/72 Cây Khế 6 tuyến 474SN	Trạm 75kVA trụ 173/233/72 Cây Khế 6 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 75kVA trụ 173/233/72 Cây Khế 6 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Cây Khế xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 173/233/72 Cây Khế 6 tuyến 474SN	65	0,6223	0,0012	0,0326	0,0001	0,034	309
24	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/233/80 Cây Khế 8 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/233/80 Cây Khế 8 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/233/80 Cây Khế 8 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Cây Khế xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/233/80 Cây Khế 8 tuyến 474SN	81	0,7755	0,0014	0,0406	0,0001	0,034	309
25	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/233/86 Cây Khế 5 tuyến 474SN	Trạm 50kVA trụ 173/233/86 Cây Khế 5 tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 173/233/86 Cây Khế 5 tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Áp Cây Khế xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/233/86 Cây Khế 5 tuyến 474SN	81	0,7755	0,0014	0,0406	0,0001	0,034	309
26	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 180kVA trụ 173/233/88 Cấp Nước Fico tuyến 474SN	Trạm 180kVA trụ 173/233/88 Cấp Nước Fico tuyến 474SN	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM trạm 180kVA trụ 173/233/88 Cấp Nước Fico tuyến 474SN	Sửa chữa thường xuyên, bảo trì thí nghiệm trạm biến áp	3	Cấp Nước Fi Co	Cắt FCO và tháo hotline trạm 180kVA trụ 173/233/88 Cấp Nước Fico tuyến 474SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,103	926
27	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 173/233 đến trụ 173/233/88 tuyến 474SN	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 173/233 đến trụ 173/233/88 tuyến 474SN	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
28	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
29	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, từ trụ 01 đến trụ 110 và các nhánh rẽ tuyến 473CM, từ trụ 69B đến trụ 38 và các nhánh rẽ tuyến 475CM, từ trụ 70 đến trụ 143 và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, từ trụ 01 đến trụ 110 và các nhánh rẽ tuyến 473CM, từ trụ 69B đến trụ 38 và các nhánh rẽ tuyến 475CM, từ trụ 70 đến trụ 143 và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
30	06-03-26	08h00	06-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 151/IP Cơ sở máy Thành Công tuyến 472SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 151/IP Cơ sở máy Thành Công tuyến 472SD	Thay ICT (150/5A) hạ thế định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 151/IP Cơ sở máy Thành Công tuyến 472SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Cơ sở máy Thành Công	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 151/IP Cơ sở máy Thành Công tuyến 472SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40

31	06-03-26	08h00	06-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 141/8/1 VNPT TÂY NINH tuyến 476SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 141/8/1 VNPT TÂY NINH tuyến 476SD	Thay ICT (150/5A) hạ thế định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 141/8/1 VNPT TÂY NINH tuyến 476SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: VNPT TÂY NINH	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 141/8/1 VNPT TÂY NINH tuyến 476SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40
32	06-03-26	08h00	06-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 141/18/35/1B Trạm Y tế xã Châu Thành tuyến 476SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 141/18/35/1B Trạm Y tế xã Châu Thành tuyến 476SD	Thay ICT (150/5A) hạ thế định kỳ trạm biến áp 25kVA trụ 141/18/35/1B tuyến 476SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	1	Khách hàng: Trạm Y tế xã Châu Thành	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 141/18/35/1B trạm Y tế xã Châu Thành tuyến 476SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	40
33	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV Hòa Hội từ trụ 132/1 đến trụ 132/102 tuyến 477SD	Từ trụ 132/1 đến trụ 32/102 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 132/1 đến trụ 132/102 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
34	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV Tạ Lợi từ trụ 132/102/1 đến trụ 132/102/21/6 tuyến 477SD	Từ trụ 132/102/1 đến trụ 132/102/21/6 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 132/102/1 đến trụ 132/102/21/6 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
35	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 132/102/1P đến trụ 132/102/15P, từ trụ 132/102/1HT đến trụ 132/102/11HT/4P, từ trụ 132/102/11HT đến trụ 132/102/11HT/6T tuyến 477SD	Từ trụ 132/102/1P đến trụ 132/102/15P, từ trụ 132/102/1HT đến trụ 132/102/11HT/4P, từ trụ 132/102/11HT đến trụ 132/102/11HT/6T tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 132/102/1P đến trụ 132/102/15P, từ trụ 132/102/1HT đến trụ 132/102/11HT/4P, từ trụ 132/102/11HT đến trụ 132/102/11HT/6T tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
36	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV Bình Trung - Phước Vinh từ trụ 80/1 đến trụ 80/43 tuyến 475SD	Từ trụ 80/1 đến trụ 80/43 tuyến 475SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 80/1 đến trụ 80/43 tuyến 475SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
37	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV Tua Hai 9 từ trụ 80/18B/1 đến trụ 80/18B/20 tuyến 475SD	Từ trụ 80/18B/1 đến trụ 80/18B/20 tuyến 475SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 80/18B/1 đến trụ 80/18B/20 tuyến 475SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
38	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV Đồng Khởi 4A từ trụ 80/16/1 đến trụ 80/16/32 tuyến 475SD	Từ trụ 80/16/1 đến trụ 80/16/32 tuyến 475SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 80/16/1 đến trụ 80/16/32 tuyến 475SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
39	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV Lộ ra trạm Suối Dộp từ trụ 2 đến trụ 80 tuyến 471SD-475SD	Từ trụ 2 đến trụ 80 tuyến 471SD-475SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 2 đến trụ 80 tuyến 471SD-475SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
40	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV Xuồng Cưa Châu Thành từ trụ 53/1B đến trụ 53/39 tuyến 474SD	Từ trụ 53/1B đến trụ 53/39 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 53/1B đến trụ 53/39 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
41	06-03-26	13h30	06-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 320kVA trụ 141/28/2T Công ty cổ phần sản xuất thương mại T&B tuyến 476SD	Trạm biến áp 320kVA trụ 141/28/2T Công ty cổ phần sản xuất thương mại T&B tuyến 476SD	Thay 3CT (500/5A) hạ thế định kỳ trạm biến áp 320kVA trụ 141/28/2T Công ty cổ phần sản xuất thương mại T&B tuyến 476SD	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Khách hàng: Công ty cổ phần sản xuất thương mại T&B	Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 320kVA trụ 141/28/2T Công ty cổ phần sản xuất thương mại T&B tuyến 476SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240
C. HOTLINE																				
	Không có																			

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Đơn vị		Công ty																		
	SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI																	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
	Không có																				
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	06-03-26	08h00	06-03-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 253/40/1B Tươi tiêu Trần Văn Vui tuyến 477HT.	Trạm 25kVA trụ 253/40/1B Tươi tiêu Trần Văn Vui tuyến 477HT.	Thay công tơ lệch thời gian khách hàng: Trần Văn Vui trạm 25kVA trụ 253/40/1B Tươi tiêu Trần Văn Vui tuyến 477HT.	Thay công tơ lệch thời gian	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Tươi tiêu Trần Văn Vui	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 253/40/1B Tươi tiêu Trần Văn Vui tuyến 477HT.	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	17	
2	06-03-26	13h30	06-03-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 253/50 Tươi tiêu Chu Chí Thắng tuyến 477HT.	Trạm 25kVA trụ 253/50 Tươi tiêu Chu Chí Thắng tuyến 477HT.	Thay công tơ hồng khách hàng: Chu Chí Thắng trạm 25kVA trụ 253/50 Tươi tiêu Chu Chí Thắng tuyến 477HT.	Thay công tơ hồng	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Tươi tiêu Chu Chí Thắng	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 253/50 Tươi tiêu Chu Chí Thắng tuyến 477HT.	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	11	
3	06-03-26	15h00	06-03-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 253/54/1 Tươi tiêu Trần Thanh Hải tuyến 477HT.	Trạm 37,5kVA trụ 253/54/1 Tươi tiêu Trần Thanh Hải tuyến 477HT.	Thay công tơ hồng khách hàng: Trần Thanh Hải trạm 37,5kVA trụ 253/54/1 Tươi tiêu Trần Thanh Hải tuyến 477HT.	Thay công tơ hồng	2	Trạm chuyên dùng khách hàng: Tươi tiêu Trần Thanh Hải	Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 253/54/1 Tươi tiêu Trần Thanh Hải tuyến 477HT.	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,023	35	
C. HOTLINE																					
1	06-03-26	08h00	06-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Đường dây 22kV 2 mạch trụ 12 tuyến 471TB, 475TB	Trụ 12 tuyến 471TB, 475TB	Thu hồi phụ kiện và trụ trung áp trụ 12 tuyến 471TB, 475TB	Sửa chữa thường xuyên	150	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại MC 471TB, MC 475TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú	
	Đơn vị		Công ty																	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	
	Không có																			

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Thực hiện đảm bảo cung cấp điện Hội nghị tiếp xúc cử tri để người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2026 - 2031 vận động bầu cử (từ 02/3/2026 đến 10/3/2026).
- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CĐS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên